TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM BÌNH** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Văn Tiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Vũ Thị Ngọc Tuyết**

2. Ông **Chẩu Xuân Trường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 06/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 12/9/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/8/1965

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Bố đẻ: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1938; Mẹ đẻ: Trương Thị A, sinh năm 1941; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ hai; Vợ: Bàn Thị L, sinh năm 1959 (đã chết); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1938; Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người phiên dịch:** Anh Lý Quang H2, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nịnh Hải Nam – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lại Khoa Lâm – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Hoàng Văn T, sinh năm 1991
+ Trương Thị A, sinh năm 1941
+ Hoàng Văn T1, sinh năm 1963
+ Bàn Thị H1, sinh năm 1964
+ Hoàng Thị S, sinh năm 1975
+ Lý Văn V, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang *(đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/3/2023, Hoàng Văn H, sinh năm 1965, trú thôn L, xã H ở nhà uống rượu, sau khi uống rượu xong H nói chuyện một mình gây mất trật tự. Đến khoảng 00 giờ ngày 26/3/2023, ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1938, trú cùng thôn, là bố của H *(nhà ở cách nhà H khoảng 10 mét)* do không ngủ được nên tay phải cầm lấy một ít tro bếp, tay trái cầm một đoạn gậy gỗ hình trụ dài 73,4cm, đường kính 2,5cm chống gậy từ trên nhà xuống nhà H, khi vào đến cửa ông Đ hất tro bếp vào trong nhà H và đi vào trong nhà thấy H đang nằm ngủ trên giường, ông Đ nói *"tao ghét mày lắm rồi, sống thì cho nên người, không thì đừng ở đây nữa"*, thấy ông Đ nói như vậy H ngồi dậy, tay phải ông Đ cầm đoạn gậy vụt nhẹ vào lưng H. Sau khi vụt nhẹ vào H, ông Đ đi ra đến cửa chính nhà H hướng về nhà, tay phải vẫn cầm đoạn gậy.

Sau khi bị ông Đ đánh, H đứng dậy đi xuống đến cuối giường ngủ lấy 01 con dao có tổng chiều dài 41,7cm, bản và lưỡi dao dài 23,7cm, chỗ rộng nhất bản dao là 2,9cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, H đi sau ông Đ nói "*già rồi chết đi*", ông Đ quay lại đứng đối diện cách H khoảng 50cm, tay phải H cầm con dao chém từ trên xuống dưới nhưng không trúng, ông Đ lùi lại và bị ngã ngửa nghiêng về bên trái, H tiến đến tay phải cầm dao chém từ trên xuống dưới trúng vào mặt trước cẳng chân bên trái ông Đ. Lúc này, ông Đ tay phải vẫn cầm gậy vụt về phía H nhưng không trúng, H tiếp tục dùng dao chém từ trên xuống hai nhát trúng vào mặt trong đùi trái và mặt trước đùi phải ông Đ, ông Đ nghiêng người, quay mặt sang bên trái để đứng dậy thì lúc này H dùng dao chém 01 nhát từ trái qua phải, từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương đỉnh trên tai phải, chém 01 nhát thứ 2 từ phải qua trái trúng vào trán ông Đ. H tiếp tục vung dao về

phía ông Đ, thấy vậy ông Đ giơ tay phải lên đỡ thì phần lưng dao trúng vào mặt sau cẳng tay phải, sau đó ông Đ đứng dậy đi ra sân đất trước nhà H vứt đoạn gậy rồi về nhà, H vào nhà cất dao vào vị trí để trước đó và đi ngủ. Khi về đến nhà ông Đ nói với vợ bà Trương Thị A, sinh năm 1941 là bị H chém nên sơ cứu cho ông Đ và bà Ân gọi mọi người đến đưa ông Đ đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Chiêm Hóa.

Kết luận giám định số 530/KL-KTHS, ngày 21/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Trên các mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 gửi giám định có bám dính máu người, thuộc nhóm máu O.

- Máu của Hoàng Văn Đ (ký hiệu M1) thuộc nhóm máu O.

- Máu của Hoàng Văn H (ký hiệu M2) thuộc nhóm máu B".

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 93/2023/KLTTCT-TTPY, ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Hoàng Văn Đ, kết luận:

- Sẹo phần mềm vùng trán đỉnh: 01%;

- Sẹo phần mềm vùng thái dương đỉnh phải: 01%;

- Sẹo mặt trước ngoài đùi phải kèm theo đứt đơn thuần cơ tứ đầu đùi đã khâu nối nhưng còn làm yếu chân mức độ ít: 06%;

- Sẹo phần mềm mặt trong đùi trái: 01 %;

- Sẹo phần mềm mặt trước cẳng chân trái: 03%;

- Mẻ 1/3 giữa xương chày trái: 01%.

- Sẹo phần mềm mặt sau cẳng tay phải không thấy ghi nhận trong hồ sơ bệnh án nên chưa tính tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (*Mười hai phần trăm*). Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên".

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 261/KLGĐ ngày 11/8/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với Hoàng Văn H, kết luận:

"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Hoàng Văn H bị Rối loạn nhân cách hoặc hành vi do sử dụng rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F10.71

Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."

* Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 41,7cm, bản và lưỡi dao dài 23,7cm, chỗ rộng nhất bản dao là 2,9cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3,1cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ dài 73,4cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) áo phông dài tay dạng cổ tròn, màu xám xanh kẻ ngang, đường chỉ màu đen, có kích thước (63 x 46)cm).

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường gì.

Cáo trạng số 13/CT-VKSLB ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo: Hoàng Văn H về tội *"*Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha theo các điểm a, d khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội *"*Cố ý gây thương tích*"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha theo các điểm a, d khoản 1) Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự *(phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên)*; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự *(Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại có một phần lỗi)*; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 41,7cm, bản và lưỡi dao dài 23,7cm, chỗ rộng nhất bản dao là 2,9cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3,1cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ dài 73,4cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) áo phông dài tay dạng cổ tròn, màu xám xanh kẻ ngang, đường chỉ màu đen, có kích thước (63 x 46)cm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo (với lý do là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí) và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (*Phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên*); điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả*

năng điều khiển hành vi; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; *bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại có một phần lỗi*) xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Hoàng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường gì, nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo với lý do là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (*Phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên*); điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*; *bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại có một phần lỗi*) xử phạt bị cáo Hoàng Văn H hình phạt tù trong khung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Văn Đ không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn H bồi thường gì, nên không đề cập xem xét.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 14/9/2023, bị hại ông Hoàng Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; Đối với đoạn gậy gỗ mà Công an thu giữ của ông Đ, ông Đ không đề nghị lấy lại, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Những người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không khai báo thêm tình tiết mới, phù hợp với lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo nhất trí về sự vắng mặt của họ, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử vắng mặt đối với những người tham gia tố tụng này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 26/3/2023, tại thôn L, xã H, huyện L1, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao tư, chuôi gỗ có tổng chiều dài 41,7cm chém nhiều nhát vào người ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1938 (là bố đẻ H) gây thương tích là 12% (*Mười hai phần trăm*). Như vậy, đủ cơ sở xác định bị cáo Hoàng Văn H đã phạm tội *"*Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha theo các điểm a, d khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ là cha con, tuy nhiên chỉ vì mâu thuẫn trong cách sinh hoạt hàng ngày mà bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho chính cha đẻ của mình. Tuy bị cáo dùng dao (hung khí nguy hiểm) chém nhiều nhát vào người bị hại, thậm chí có nhát trúng vào vùng trọng yếu trên người bị hại nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, bị cáo không cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại. Khi vung dao chém bị hại, bị cáo không nhằm vào vị trí nào trên người bị hại mà chỉ vung bừa, sau đó bị cáo cũng dừng lại và đi ngủ tiếp, còn bị hại thì đi về nhà mình. Ngoài ra, tuy bị cáo chém bị hại nhiều nhát liên tục nhưng khi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức; do vậy bị cáo không có dấu hiệu về tội danh "Giết người" hoặc áp dụng tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ.

Nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo một phần xuất phát từ lỗi của bị hại, cụ thể: Bị hại hất tro bếp vào trong nhà bị cáo, có lời nói nói *"tao ghét mày lắm rồi, sống thì cho nên người, không thì đừng ở đây nữa"*, đồng thời dùng đoạn gậy vụt vào lưng bị cáo. Xét về lỗi trong vụ án bị hại có một phần lỗi và bị cáo có lỗi lớn hơn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế*

khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; người bị hại có một phần lỗi; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) theo quy định tại các điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm về sức khỏe của người khác. Hội đồng xét xử xét nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp, cần thiết áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 41,7cm, bản và lưỡi dao dài 23,7cm, chỗ rộng nhất bản dao là 2,9cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3,1cm; 01 (một) áo phông dài tay dạng cổ tròn, màu xám xanh kẻ ngang, đường chỉ màu đen, có kích thước (63 x 46)cm của bị cáo Hoàng Văn H; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ dài 73,4cm, đường kính 2,5cm của bị hại Hoàng Văn Đ (do ông Đ không yêu cầu lấy lại)

[6] Các vấn đề khác: Đối với hành vi Cố ý gây thương tích của Hoàng Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình đã có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính; Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định (với lý do là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí). Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 *(thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với cha theo các điểm a, d khoản 1)* Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; các Điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 292, 293, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 (hai) năm tù, hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, chuôi gỗ, có tổng chiều dài 41,7cm, bản và lưỡi dao dài 23,7cm, chỗ rộng nhất bản dao là 2,9cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, đường kính chỗ rộng nhất là 3,1cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ dài 73,4cm, đường kính 2,5cm; 01 (một) áo phông dài tay dạng cổ tròn, màu xám xanh kẻ ngang, đường chỉ màu đen, có kích thước (63 x 46)cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 07 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H được miễn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Lâm Bình;
- CQTHAHS CA huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Bộ phận HSNV CA huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Tiến